TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 289/2022/QĐ-TA	*Thành phố Thủ Đức, ngày 11 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Hà Thị Hoài.

2. Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Minh Huệ.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức (hình thức trực tuyến) tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 257/QĐ-TA ngày 02 tháng 11 năm 2022, đối với:

Đối với: Ông Nguyễn Ngọc H1; Giới tính: Nam

Sinh năm: 1981.

Nơi đăng ký thường trú: 3 T, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: Không nơi cư trú nhất định.

Tiền án, tiền sự: 01.

Con ông Nguyễn T và bà Trần Thị K.

Số thụ lý: 272/TB-TLHS ngày 01/11/2022.

Ông Nguyễn Ngọc H1 có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đồng Văn C – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Thủ Đức .

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức: Ông Hoàng Hải – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 15/8/2022, ông Nguyễn Ngọc H1 có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tại trụ sở Công an phường A, ông H1 thừa nhận có sử dụng ma túy. Qua xét nghiệm nhanh về ma túy xác định ông H1 dương tính với Methamphetamine, MDMA. Công an phường A, thành phố T đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông H1 về hành vi "Sử dụng trái phép chất

ma túy".

Tại phiên họp, ông Đồng Văn C đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Ngọc H1 tại Cơ sở cai nghiện ma túy P thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố H với thời gian 18 đến 24 tháng.

Người bị đề nghị ông Nguyễn Ngọc H1 có mặt tại phiên họp nhưng không thừa nhận có sử dụng ma túy. Mặt khác ông H1 cho rằng ông có nơi cư trú ổn định tại Quận B (nay là thành phố T).

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức về tố tụng: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức đã chấp hành đúng Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Ngọc H1.

XÉT THẤY:

Xét thủ tục xử lý: Căn cứ vào các tình tiết, chứng cứ tại hồ sơ và sự khai nhận của ông Nguyễn Ngọc H1 tại bản tường trình và xét ý kiến của người đại diện cho cơ quan đề nghị. Nhận thấy trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Ngọc H1 là phù hợp với quy định của pháp luật được quy định Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Các Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ, đảm bảo về thời hiệu áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính nên được Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức chấp nhận.

Xét đưa người nghiện đi cai nghiện bắt buộc: Tại phiên họp ông Nguyễn Ngọc H1 cho rằng ông không sử dụng ma túy. Căn cứ Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy cho thấy: Ông Nguyễn Ngọc H1 có nghiện ma túy loại Methamphetamine, MDMA. Đồng thời tại bản tường trình ngày 15/8/2022, ông H1 thừa nhận sử dụng ma túy từ nhiều tháng và tại bản trích lục tiền án, tiền sự số 37166/PV06 của Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Thành phố H có thể hiện ông H1 có 01 tiền sự về sử dụng trái phép chất ma túy bị bắt vào ngày 04/8/2020- Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, có cơ sở xác định ông H1 là người nghiện ma túy.

Xét tình trạng cư trú của người cai nghiện: Tại phiên họp ông H1 cho rằng ông có nơi cư trú ổn định tại Quận B (nay là thành phố T) nhưng ông H1 không xác định được địa chỉ cụ thể tại thành phố T. Tại bản tường trình ngày 15/8/2022, ông H1 có lời khai ông hiện nay ở dưới gầm cầu thuộc phường A. Ông H1 có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 345/60/26 T, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào kết quả trả lời xác minh của Công an phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì Nguyễn Ngọc H1 có đăng ký

hộ khẩu thường trú tại địa chỉ này nhưng không có thực tế cư trú tại địa chỉ trên, ở đâu không rõ, không có cư trú tại địa chỉ trên từ tháng 01 năm 2021 cho đến nay.

Xét thấy, ông Nguyễn Ngọc H1 là người nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định nên căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2014 của Bộ L và Quy trình phối hợp lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Cơ sở xã hội do Ban chỉ đạo thực hiện đề án cai nghiện bắt buộc được quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP tại Thành phố Hồ Chí Minh. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội Thành phố T đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện không có nơi cư trú ổn định nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tình trạng nghiện ngập ma túy hiện nay đang là vấn nạn nhức nhối của xã hội, là tiền đề làm phát sinh nhiều loại tội phạm, gây mất an ninh, trật tự xã hội. Bản thân ông Nguyễn Ngọc H1 là người nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định nên khả năng tự cai nghiện là không thể thực hiện được. Do vậy, để cắt cơn nghiện và cai nghiện bắt buộc với ông Nguyễn Ngọc H1 là cần thiết. Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân Thành phố H thành lập đối với ông Nguyễn Ngọc H1.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: Cơ sở cai nghiện ma túy P – Sở Lao động - Thương binh và xã hội Thành phố H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 *(Mười tám)* tháng, kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2022 (ngày ông H1 bị đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên 2).

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông Nguyễn Ngọc H1 có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03*(ba)* ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 *(Ba)* ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị,

kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố T.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức;
- Phòng LĐ – TB & XH TP. Thủ Đức;
- UBND phường An Khánh, TP. Thủ Đức;
- Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên 2;
- Người bị áp dụng;
- Lưu Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Thị Hoài